

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 30/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1) Ông Nguyễn Xuân Thù
- 2) Ông Nguyễn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/HSST ngày 09/6/2017 đối với các bị cáo :

1. Lâm Văn T, sinh năm 1985 tại Tây Ninh; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Lâm Văn V, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1959; Có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2016 đến ngày 05/01/2017, được tại ngoại – Có mặt.

2. Phạm Văn T, tên gọi khác: Ròm, sinh năm 1992 tại Tây Ninh; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1950; Có vợ là Phạm Thị N, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2016 đến ngày 05/01/2017, được tại ngoại – Có mặt.

- Người bị hại: Bà Lăng Thị T, sinh năm 1970 – Có mặt

Địa chỉ: Thôn 01, xã F, huyện G, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Lâm Văn T, Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào đầu tháng 11/2016, sau khi mua 02 bình bông, 03 con cóc, 01 tượng phật bằng kim loại tại thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Văn T rủ Phạm Văn T (là em vợ của Lâm Văn T) đi từ tỉnh Tây Ninh lên địa bàn tỉnh Đắk Nông để lừa người dân đó là đồ cổ để chiếm đoạt tài sản. Lâm Văn T nói với Phạm Văn T là bán được nhiều tiền thì cho Phạm Văn T nhiều, mọi chi phí ăn ở, đi lại Lâm Văn T lo hết. Nghe Lâm Văn T nói vậy nên Phạm Văn T đồng ý đi với Lâm Văn T. Sáng ngày 09/11/2016 Lâm Văn T điều khiển xe máy Exciter KBS: 70C1-192.01 (xe của Lâm Văn T) chở vợ và 02 con cùng các vật trên (các đồ vật thờ cúng trên Lâm Văn T bỏ trong một cái bao màu hồng, loại bao 25kg và để ở trước gác ba ga xe máy), còn Phạm Văn T điều khiển xe máy Sirius BKS: 76D1-230.92 (xe này Lâm Văn T mượn của anh trai Lâm Văn T) cùng nhau đi lên địa bàn tỉnh Đắk Nông thuê nhà nghỉ Hồng Phúc gần bến xe thị xã Gia Nghĩa để ở. Sáng ngày 10/11/2016 Lâm Văn T bỏ 01 bình bông và 02 con cóc vào bao và để trong cốp xe máy Sirius BKS: 76D1-230.92 rồi điều khiển xe chở Phạm Văn T đi về hướng xã H, huyện G. Trên đường đi Lâm Văn T dừng lại và lấy bùn đất bôi lên 02 con cóc và bình hoa nhằm mục đích để các vật này giống đồ cổ mới đào dưới đất lên, đồng thời Lâm Văn T hướng dẫn cho Phạm Văn T cách thức phối hợp với Lâm Văn T nói dối để người dân tin đó là đồ cổ mà Lâm Văn T và Phạm Văn T đi mức đất mới đào được. Sau đó, cả hai tiếp tục đi vào hướng xã Hưng Bình, đến nhà bà Lăng Thị T, quan sát thấy bà Lăng Thị T đang đứng nói chuyện cùng bà Mã Thị A và chị Hoàng Thị L ở sân trước nhà bà Lăng Thị T, Lâm Văn T dừng xe lại và nói Phạm Văn T lấy bao đựng 02 con cóc và bình bông từ trong cốp xe ra đặt xuống đất. Sau đó, Lâm Văn T đi lại chỗ bà Lăng Thị T và giả vờ hỏi đường vào nhà ông Sơn ở khu vực Đắk Ka, rồi Lâm Văn T giới thiệu là làm nghề máy mức mới đào được mấy thứ đồ vật muốn nhờ ông S xem giúp. Lâm Văn T nói với bà Lăng Thị T “*Sẵn có cô là người lớn tuổi xem giùm cháu*” và gọi Phạm Văn T mang bình bông và 02 con cóc vào rồi đổ từ trong bao ra. Lâm Văn T giả vờ hỏi Phạm Văn T “*Mày đã điện thoại cho ông chú ở Sài Gòn chưa?*”, Phạm Văn T trả lời “*Điện rồi nhưng không nghe máy*”, Lâm Văn T tiếp tục lấy điện thoại gọi cho một người khác để tả đặc điểm của bình bông và 02 con cóc, nhưng thực chất Lâm Văn T không gọi cho ai cả mà chỉ giải vờ để bà Lăng Thị T tin. Sau đó Lâm Văn T khẳng định đây là đồ cổ và thề rằng đồ đào được chứ không phải đồ trộm cắp. Lâm Văn T nói có ông chú ở thành phố dặn đi mức đất đào được thứ gì bằng kim loại thì gửi về cho ông ấy, ông ấy sẽ cho tiền tiêu xài. Sau đó, Lâm Văn T nói tiếp “*Lúc sáng có vợ chồng mua nhôm nhựa (đồng nát) trả giá bình bông và 02 con cóc với giá 02 chỉ vàng nhưng không bán*”. Lâm Văn T quay lại hỏi Phạm Văn T “*Hôm qua đi nhậu tiêu lạm hết bao nhiêu tiền*

dầu?”. Phạm Văn T trả lời là “*Hôm qua ứng sáu triệu tiền dầu đổ máy mức nhưng đã ăn nhậu hết, giờ không có tiền đổ dầu thì sẽ bị đuổi việc*”, tiếp đó Lâm Văn T lấy điện thoại ra gọi cho một người tên K giả vờ hỏi ông chủ máy mức xuống chưa rồi đưa điện thoại cho bà Lăng Thị T nghe rồi rút điện thoại lại. Mục đích Lâm Văn T và Phạm Văn T đưa ra những thông tin giải dối trên là để cho bà Lăng Thị T tin tưởng rằng Tuấn, Phạm Văn T làm nghề máy mức và vừa đào được đồ cổ có giá trị nhưng đang cần tiền gấp để mua dầu đổ máy mức. Khi nghe Lâm Văn T và Phạm Văn T nói như vậy thì bà Lăng Thị T tưởng đó là đồ cổ thật nên nói “*Nếu nhôm, nhựa đã trả như vậy thì để lại cho cô, cô sẽ đưa cho con sáu triệu đồng*”. Lâm Văn T có hỏi bà Lăng Thị T mua để làm gì thì bà Lăng Thị T nói là mua để thờ. Sau đó bà Lăng Thị T vào nhà lấy 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*) ra đưa cho Lâm Văn T để mua 01 bình bông và 02 con cóc. Sau khi lấy được tiền Lâm Văn T còn hỏi bà Lăng Thị T có mua xi măng không Lâm Văn T sẽ bán cho giá 40.000đ/bao. Mục đích là để bà Lăng Thị T tin tưởng rằng Lâm Văn T, Phạm Văn T làm nghề máy mức, xây dựng thật. Sau đó, Lâm Văn T, Phạm Văn T về lại nhà nghỉ Hồng Phúc ở thị xã Gia Nghĩa, tại đây Lâm Văn T cho Phạm Văn T số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), số tiền còn lại Lâm Văn T giữ tiêu xài cá nhân hết.

Cũng bằng thủ đoạn tương tự như trên, vào ngày 11/11/2016 Lâm Văn T rủ Thân Hoài P mang theo 01 bình bông, 01 con cóc và 01 tượng phật bằng kim loại màu xám vào khu vực xã H để bán. Khi cả hai đang tìm người để lừa thì bị lực lượng công an phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bình bông (dạng hồ lô) bằng kim loại màu xám, cao 24 cm, đường kính tại vị trí rộng nhất là 14 cm, xung quanh trang trí 08 hình tượng phật, có dính nhiều bùn đất màu đỏ;

- 01 con cóc bằng kim loại màu xám có kích thước 17x10x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ;

- 01 tượng phật bằng kim loại màu xám có kích thước 10x8x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ;

- 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn vàng – đen, BKS 76D1-230.92;

- 01 điện thoại di động hiệu BAVABEN B35 màu xám của Lâm Văn T.

Các vật chứng mà bà Lăng Thị T giao nộp gồm:

- 01 bình bông (dạng hồ lô) bằng kim loại màu xám, cao 24 cm, đường kính tại vị trí rộng nhất là 14 cm, xung quanh trang trí 08 hình tượng phật;

- 02 con cóc bằng kim loại màu xám kích thước 17x10x5 cm.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định ngày 24/5/2017 của Bảo Tàng tỉnh Đắk Nông, thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông thì các vật chứng trên không phải là di vật, cổ vật, bảo vật lịch sử và không có giá trị về văn hóa, lịch sử.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông thì các vật chứng trên có tổng giá trị thành tiền là 4.320.000đ (*Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

Sau khi sự việc xảy ra gia đình của bị cáo Lâm Văn T và Phạm Văn T đã bồi thường cho bà Lăng Thị T số tiền 6.000.000đ, bà Lăng Thị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy BKS 76D1 – 230.92 mà Lâm Văn T và Phạm Văn T dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội là tài sản hợp pháp của anh Lâm Văn S (anh trai của Lâm Văn T) và anh Lâm Văn S không biết việc Lâm Văn T mượn xe đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số: 19/Ctr-VKS ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông để xét xử các bị can Lâm Văn T, Phạm Văn Phạm Văn T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lâm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng;

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng

Về vật chứng vụ án:

- Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 19/01/2017 của Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk R'Lấp trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lâm Văn S và chị Phạm Thị H.

- Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 02 bình bông (dạng hồ lô) bằng kim loại màu xám, cao 24 cm, đường kính tại vị trí rộng nhất là 14 cm, xung quanh trang trí 08 hình tượng phật, có dính nhiều bùn đất màu đỏ; 03 con cóc bằng kim loại màu xám có kích thước 17x10x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ; 01 tượng phật bằng kim loại màu xám có kích thước 10x8x5 cm, xung quanh dính

nhieu bùn đất màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu BAVABEN B35 màu xám của Lâm Văn T là công cụ, phương tiện dùng để phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Lăng Thị T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lâm Văn T, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 10/11/2016 Lâm Văn T và Phạm Văn T đã có hành vi gian dối bằng cách sử dụng bùn đất bôi lên 01 bình bông và 02 con cóc bằng kim loại, sau đó đi vào nhà của bà Lăng Thị T ở thôn 01, xã H, huyện G, tỉnh Đắk Nông và nói dối những đồ vật này là đồ cổ mà Lâm Văn T, Phạm Văn T đi làm máy móc đã đào được nhằm mục đích làm cho bà Lăng Thị T tin tưởng và mua với giá cao. Do tin tưởng là đồ cổ thật nên bà Lăng Thị T đã mua các đồ vật trên với giá 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lâm Văn T, Phạm Văn T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem nhẹ quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo Lâm Văn T là người khởi xướng việc đi lừa đảo nên đóng vai trò là người chủ mưu, bị cáo cũng là người hướng dẫn và phối hợp với bị cáo Phạm Văn T thực hiện các hành vi, lời nói để lừa bà Lăng Thị T nên đồng thời đóng vai trò người thực hành tích cực. Bị cáo Phạm Văn T là người đã giúp sức, phối hợp cùng bị cáo Lâm Văn T để lừa bà Lăng Thị T nên đóng vai trò là người thực hành và cũng là người giúp sức tích cực. Các bị cáo là đồng phạm khi

thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có tính tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Vì vậy, cần phân hóa hành vi và xem xét mức độ tham gia của từng bị cáo để lượng hình phạt cho phù hợp.

Tuy nhiên xét thấy trước khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; các bị cáo có người bảo lãnh, nơi cư trú rõ ràng ổn định. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 19/01/2017 trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lâm Văn S và chị Phạm Thị H là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 02 bình bông (dạng hồ lô) bằng kim loại màu xám, cao 24 cm, đường kính tại vị trí rộng nhất là 14 cm, xung quanh trang trí 08 hình tượng phật, có dính nhiều bùn đất màu đỏ; 03 con cóc bằng kim loại màu xám có kích thước 17x10x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ; 01 tượng phật bằng kim loại màu xám có kích thước 10x8x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu BAVABEN B35 màu xám của Lâm Văn T là công cụ, phương tiện dùng để phạm tội, xét thấy còn giá trị nên cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lâm Văn T, Phạm Văn T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lâm Văn T 09(Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Văn T cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Văn T 06(Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho UBND xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại là bà Lăng Thị T không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

3. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 02 bình bông (dạng hồ lô) bằng kim loại màu xám, cao 24 cm, đường kính tại vị trí rộng nhất là 14 cm, xung quanh trang trí 08 hình tượng phật, có dính nhiều bùn đất màu đỏ; 03 con cóc bằng kim loại màu xám có kích thước 17x10x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ; 01 tượng phật bằng kim loại màu xám có kích thước 10x8x5 cm, xung quanh dính nhiều bùn đất màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu BAVABEN B35 màu xám của Lâm Văn T là vật chứng vụ án.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14.

Buộc các bị cáo Lâm Văn T, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

5. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- CC. THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Các bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk R'Lấp;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Anh
(Đã ký)